

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ LÁCH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 104/2018/QĐDS-ST

Ngày 06-9-2018

V/v yêu cầu tuyên bố một người
mất tích

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ LÁCH, TỈNH BẾN TRE

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyên - Thẩm phán.

- Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoài - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lệ Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 33/2018/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2018 về việc: “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 86/2018/QĐPH-ST ngày 22 tháng 8 năm 2018.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị R - Sinh năm: 1966; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. *Người liên quan:* Ông Nguyễn Văn R - Sinh năm: 1963; nơi cư trú cuối cùng: số nhà 247/46 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

3. *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:*

Bà Nguyễn Thị R yêu cầu Tòa án tuyên bố chồng của bà là ông Nguyễn Văn R (sinh năm: 1963; nơi cư trú cuối cùng: số nhà 247/46 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre) mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả diễn biến tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre nhận định:

- Ông Nguyễn Văn R có nơi cư trú cuối cùng là tại: số nhà 247/46 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị R yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tuyên bố ông Nguyễn Văn R mất tích nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre thụ lý và giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 27, các điều 35, 39, 361, 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bà Nguyễn Thị R và ông Nguyễn Văn R kết hôn với nhau vào năm 1986 và cùng chung sống tại địa chỉ: số nhà 247/46 ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre. Cho đến tháng 7 năm 2015 thì ông R bỏ địa phương đi cho đến nay mà không có tin tức gì về cho gia đình. Đến tháng 01 năm 2018 bà R có đăng tin trên báo Công lý trong ba số liên tiếp 3, 4, 5 (ra các ngày 10, 12, 17 tháng 01 năm 2018) và nhấn tin trên sóng Đài tiếng nói Việt Nam để tìm kiếm ông R nhưng vẫn không có tin tức gì của ông R. Do ông R bỏ địa phương đi biệt tích đã trên 03 năm mà gia đình không tìm kiếm được nên bà R yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách tuyên bố ông R mất tích để bà có căn cứ làm thủ tục yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa bà và ông R. Bà R đã thực hiện việc đăng tin trên báo Công lý 03 số liên tiếp (số 31, 32, 33 trong các ngày 18, 20, 25 tháng 4 năm 2018) và thông báo - nhấn tin trên sóng đài tiếng nói Việt Nam (vào các ngày 10, 11, 12 tháng 4 năm 2018); đến nay đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên mà vẫn không có tin tức gì của ông R.

- Tại phiên họp vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre căn cứ vào khoản 3 điều 27, điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị R.

Từ nhận định nêu trên, xét thấy: Việc bà Nguyễn Thị R yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre tuyên bố chồng của bà là ông Nguyễn Văn R mất tích là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điều 68 của Bộ Luật dân sự; các điều 67, 149, 361, 367, 370, 371, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1/ Tuyên bố ông Nguyễn Văn R (sinh năm: 1963; nơi cư trú cuối cùng: số nhà 247/46, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre) mất tích.

2/ Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị R phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024104 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; bà R đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre ra quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chợ Lách ^(01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C, tỉnh Bến Tre ^(01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre ^(01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án_l^(01 bản), Vp^(01 bản), Bp^(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyên